TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BA VÌ – TP. HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 109/2023/HS-ST
Ngày 27 tháng 10 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA VÌ – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Hoàng Trọng Đức**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Phùng Xuân Phong**; ông **Nguyễn Xuân Thuật**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Đỗ Thị Thúy** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì tham gia phiên tòa: Bà **Cấn Thùy Dung** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 10 năm 2023. Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ba Vì xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 101/2023/TLST-HS ngày 10 tháng 10 năm 2023. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 98/2023/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo:

Phùng Văn D, sinh năm 1959 tại huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội

Nơi cư trú: Thôn P, xã PĐ, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 3/10; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Phùng Văn Ch2, sinh năm 1932 và bà Phùng Thị T2 (đã chết); Vợ: Chu Thị Ch, sinh năm 1961; Con: Có 04 con, con lớn sinh năm 1982, con nhỏ sinh năm 1988; Tiền sự, tiền án: Không.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, tại ngoại tại địa phương. C*ó mặt tại phiên tòa.*

**** Bị hại:*** Anh Lê Văn T, sinh năm 1973*(Vắng mặt)*

Địa chỉ: Thôn C, xã VT, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội.

**** Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại:***

Ông Đỗ Văn K, sinh năm 1993 – Luật sư thuộc Công ty Luật TNHH PT

Địa chỉ: P906 tầng 9 tòa nhà CT4-1, khu đô thị BT, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội. *(Vắng mặt)*

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Phạm Thị S, sinh năm 1982

Địa chỉ: Thôn P, xã PĐ, huyện Ba Vì, Hà Nội. *(có mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Trưa ngày 14/02/2023, anh Lê Văn T đến nhà Phùng Văn D tìm anh Phùng Tiến S (là con trai ông D) để đòi nợ. Đến nơi, anh S không có ở nhà. Thu chỉ gặp Phùng Văn D, bà Chu Thị Ch (vợ ông D) và chị Phạm Thị S (vợ anh S). Tại đây, anh T nói cho mọi người biết về việc anh S nợ tiền (60 triệu) từ lâu và yêu cầu gia đình anh S có trách nhiệm trả nợ thay cho anh S. Ông D, bà Ch và chị S không biết gì về việc anh S vay tiền anh T nên không đồng ý trả tiền cho anh T. Sau đó, ông D và bà Ch đi ra khỏi nhà để làm việc cá nhân. Anh T nói với chị S: " *Em với ông bà có tiền làm nhà mà không trả tiền cho anh*". Chị S cho biết chị và bố mẹ chồng chị không liên quan, đề nghị anh T tìm chồng chị mà đòi tiền. Nói chuyện với anh T xong, chị S đi ra cổng, anh T đi theo và tiếp tục nói chị S phải có trách nhiệm với số tiền anh S đã vay nhưng chị S không nói gì. Do bực tức trước thái độ của chị S, anh T đã tát một cái trúng vào má bên trái chị S. Lúc này, ông Phùng Văn Tỉnh- sinh năm 1974, là hàng xóm nhà chị S nhìn thấy đã chạy đến can ngăn và bảo chị S đi vào trong nhà. Anh T vẫn đứng ở ngoài cổng chửi chị S, một lúc sau, chị S lấy xe đạp điện để đi làm. Thấy vậy, anh T đi từ ngoài cổng vào rút chìa khóa xe đạp điện ném xuống sân không cho chị S đi. Anh T tiếp tục đứng ở sân chửi bới rồi dùng tay tát vào mặt chị S. Đúng lúc này, bà Ch đi về nhìn thấy nên đã hô hoán và lao vào can ngăn. Anh T đã dùng tay đẩy vào người bà Ch làm bà Ch lùi lại phía sau. D đi về nhìn thấy sự việc cũng vào can ngăn. Anh T dùng tay đấm vào ngực D làm D ngã ra sân, D nhặt được một đoạn ống nhựa dài 63 cm, hình chữ L có kẻ sọc màu xanh, một đầu có gắn cút nối với một đoạn ống nhựa dài 10cm ở sân (Cạnh vị trí D ngã), rồi lao đến chỗ anh T đang đứng. D cầm ống nhựa ở tay trái, giơ lên vụt 01 phát theo hướng từ trên xuống dưới trúng vào vùng đỉnh đầu bên phải của anh T. Lúc này, anh Phùng Văn Tĩnh - sinh năm 1972; trú tại: Phú Nghĩa, Phú Đông, Ba Vì, Hà Nội đứng ở ngoài đường thấy sự việc đã vào can ngăn, kéo anh T ra ngoài đường. D đi ra cài then cổng thì bị anh T dùng tay trái tóm vào cổ tay và dụng cạnh bàn tay phải đánh một cái vào tay D làm D bị đau tay, ngã nằm ra nền cổng. Trong lúc xảy ra xô xát giữa

các bên, bà Ch đã chạy lên báo công an xã Phú Đông, Công an xã Phú Đông đã xuống hiện trường giải quyết vụ việc và đưa anh T đi sơ cứu tại Trạm y tế xã Phú Đông.

Ngày 06/3/2023, Cơ quan CSĐT- CA huyện Ba Vì đã ra các Quyết định trưng cầu giám định thương tích số 104, 105, 106 trưng cầu Viện khoa học hình sự- Bộ công an giám định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Phùng Văn D, bà Chu Thị Ch và chị Phạm Thị S. Tuy nhiên, do thương tích nhẹ, không ảnh hưởng đến sức khỏe nên D, bà Ch và chị S đã từ chối giám định thương tích và không có yêu cầu đề nghị gì về hình sự và dân sự.

Ngày 15/3/2023, Cơ quan CSĐT- CA huyện Ba Vì đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 118 trưng cầu Viện khoa học hình sự- Bộ công an giám định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Lê Văn T. Ngày 13/4/2023, Viện khoa học hình sự- Bộ công an có Bản kết luận giám định thương tích số 1856/KL-KTHS kết luận:

1. Kết quả chính:…anh Lê Văn T bị chấn thương sọ não đã được điều trị. Hiện để lại:

- Sẹo vùng đỉnh phải, kích thước 5x(0,1-0,2)cm, không ảnh hưởng chức năng.

- Tổn thương nhu mô não, kích thước 30x31mm, không có di chứng năng hệ thần kinh.

2. Kết luận:

2.1 Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể: Sẹo vùng phải kích thước nhỏ: 01%. Tổn thương nhu mô não, kích thước 30x31mm, không có di chứng năng hệ thần kinh: 27%. Tổng tỉ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Lê Văn T tại thời điểm giám định là 28%.

2.2 Cơ chế hình thành thương tích: Tổn thương vùng đỉnh phải của anh Lê Văn T do vật tày gây nên.

Đối với anh Lê Văn T: Ngày 14/02/2023, Thu đã có hành vi dùng tay tát vào mặt chị S, đấm vào ngực bà Ch, đấm vào ngực, vào đầu và đánh vào tay ông D. Do ông D, bà Ch và chị S đều từ chối giám định thương tích nên không đủ căn cứ xử lý đối với Lê Văn T về hành vi " Cố ý gây thương tích" theo quy định tại Điều 134 BLHS. Hành vi của Thu đã vi phạm điểm a- Khoản 5- Điều 7- Nghị định số 144/2021/NĐ- CP ngày 31/12/2021 của Chính Phủ. Công an huyện Ba Vì đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính với Lê Văn T.

Về bồi thường dân sự: Tại cơ quan điều tra, anh Lê Văn T chưa đưa ra yêu cầu về mức bồi thường dân sự cụ thể. Trong giai đoạn truy tố, anh Lê Văn T yêu cầu Phùng Văn D bồi thường cho mình tổng số tiền là 203.100.000 đồng.

Về vật chứng của vụ án gồm: 01 ống nhựa dạng hình trụ tròn, màu trắng, có kẻ sọc xanh chiều dài 63cm, đường kính miệng ống 2,5cm, một đầu có cút nối với đoạn ống nhựa dài 10cm.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Phùng Văn D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã truy tố, ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét được hưởng mức hình phạt nhẹ nhất.

Người bị hại và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại đề nghị xét xử vắng mặt và có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đồng thời Xác nhận đã nhận bồi thường thiệt hại không đề ghị giải quyết về dân sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng số 102/CT-VKS ngày 06/10/2023 và đề nghị Hội đồng xét xử Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, e, s khoản 1. Khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 47 Bộ luật hình sự. Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tuyên bố bị cáo Phùng Văn D phạm tội "Cố ý gây thương tích". Đề nghị xử phạt bị cáo Phùng Văn D từ 24 đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Tịch thu, tiêu hủy: 01 ống nhựa dạng hình trụ tròn, màu trắng, có kẻ sọc xanh chiều dài 63cm, đường kính miệng ống 2,5cm. về dân sự không xem xét giải quyết. Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ba Vì, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Phùng Văn D khai nhận: Chiều ngày 14/02/2023, sau khi can ngăn anh Lê Văn T đánh vợ, con mình và bị anh T đẩy ngã, Phùng Văn D đã dùng 01 ống nhựa dạng hình trụ tròn, màu trắng, có kẻ sọc xanh chiều dài 63cm, đường kính miệng ống 2,5cm, một đầu có cút nối với đoạn ống nhựa dài 10cm vụt trúng vào vùng đỉnh đầu phải của anh T gây nên thương tích tổn thương 28%. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan Điều tra, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đầy đủ căn cứ để kết

luận Phùng Văn D đã phạm tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

[3] Tính chất mức độ. tình tiết tăng năng giảm nhẹ, hình phạt đối với bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội ở địa phương nên cần phải xử lý đúng tính chất mức độ hành vi bị cáo đã gây ra.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự]

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của nạn nhân gây ra; bị cáo đã bồi thường thiệt hại, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, e, s khoản 1 và khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự

Hình phạt: Bị cáo phạm tội trong trường hợp bột phát có nhiều tình tiết giảm nhẹ, phạm tội lần đầu có nơi cư trú rõ ràng nên áp dụng Điều 65 BLHS cho bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ giáo dục.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 70.000,000đ, Người bị hại, chị S không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về vật chứng của vụ án: 01 ống nhựa dạng hình trụ tròn, màu trắng, có kẻ sọc xanh chiều dài 63cm, đường kính miệng ống 2,5cm, một đầu có cút nối với đoạn ống nhựa dài 10cm là vật chứng của vụ án cần tịch thu, tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Hiện nay bị cáo Phùng Văn D đã trên 60 tuổi, thuộc trường hợp Người cao tuổi quy định tại Điều 2 Luật Người cao tuổi năm 2009, theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì bị cáo Phùng Văn D được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, e, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 47; Điều 331 ; Điều 333 Bộ luật hình sự. Điều 106, Điều 135, Điều 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố bị cáo Phùng Văn D phạm tội: "*Cố ý gây thương tích*".

2. Về hình phạt: Xử phạt Phùng Văn D 24 (*Hai mươi bốn*) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 48 tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Phùng Văn D về Ủy ban nhân dân xã PĐ, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy: 01 ống nhựa dạng hình trụ tròn, màu trắng, có kẻ sọc xanh chiều dài 63cm, đường kính miệng ống 2,5cm, một đầu có cút nối với đoạn ống nhựa dài 10cm. *(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/10/2023 giữa Công an huyện Ba Vì chi cục thi hành án dân sự huyện Ba Vì).*

4. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Phùng Văn D.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo phần liên quan đến quyền lợi của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân TP Hà Nội;
- VKS ND huyện Ba Vì;
- Công an huyện Ba Vì;
- THADS huyện Ba Vì;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Hoàng Trọng Đức